

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2020

Số: 12/ĐHBK-KHTC

THÔNG BÁO

Về mức học phí các bậc đào tạo năm học 2020-2021

Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông báo các mức thu học phí từ năm học 2020-2021 như sau:

I. SAU ĐẠI HỌC

1. Khóa 2018 về trước

TT	Nội dung	Mức thu học phí 1 tín chỉ (VNĐ)
Học phí đào tạo trình độ thạc sĩ		
1	Học phí cao học chính quy (ngành Quản trị kinh doanh)	660.000
2	Học phí cao học chính quy (các ngành còn lại)	770.000
3	Học phí cao học chính quy đối với các lớp có sĩ số học viên < 10, các lớp mở tại địa phương, bồi dưỡng Sau Đại học, khối kiến thức bổ sung	1.150.000
4	Học phí gia hạn luận văn, bảo vệ lại luận văn (4 tín chỉ)	1.150.000
Học phí đào tạo trình độ tiến sĩ		
5	Học phí môn học tiến sĩ, chuyên đề đào tạo trình độ tiến sĩ	1.150.000
6	Học phí học kỳ (đã bao gồm bảo vệ hội đồng LATS các cấp) trong thời gian đào tạo chính thức (3 năm đối với NCS đã có bằng ThS, 4 năm đối với NCS chưa có bằng ThS)	11.000.000
7	Học phí học kỳ (đã bao gồm bảo vệ hội đồng LATS các cấp) ngoài thời gian đào tạo chính thức (3 năm đối với NCS đã có bằng ThS, 4 năm đối với NCS chưa có bằng ThS)	14.000.000

2. Từ Khóa 2019

Học phí học kỳ của học viên cao học:

- 7.300.000 VNĐ/HK (từ 7 đến 12 tín chỉ) đối với học viên ngành Quản trị kinh doanh.
- 8.800.000 VNĐ/HK (từ 7 đến 12 tín chỉ) đối với học viên các ngành còn lại.
- 3.600.000 VNĐ/HK (từ 6 tín chỉ trở xuống) đối với học viên ngành Quản trị kinh doanh.
- 4.400.000 VNĐ/HK (từ 6 tín chỉ trở xuống) đối với học viên các ngành còn lại.
- Phần học phí học vượt (hơn 12 tín chỉ/HK) được tính là học phí theo số tín chỉ học vượt, áp dụng mức thu học phí cho 1 tín chỉ của Khóa 2018 trở về trước.
- Học phí học kỳ của Nghiên cứu sinh, dự bị tiến sĩ (ngành Quản trị kinh doanh): 12.000.000 VNĐ/HK.
- Học phí học kỳ của Nghiên cứu sinh, dự bị tiến sĩ (các ngành còn lại): 14.000.000 VNĐ/HK.

- Học phí môn học bồi dưỡng Sau đại học, ôn tập, chuyển đổi, khối kiến thức bổ sung (dành cho học kỳ hè), học phí cao học chính quy đối với các lớp mở tại địa phương: 1.150.000 VNĐ/tín chỉ.
- Học phí cao học chính quy (mở trong học kỳ hè): 770.000 VNĐ/tín chỉ.
- Học phí chương trình liên thông đại học - thạc sĩ: 700.000 VNĐ/tín chỉ.

2. THẠC SĨ CHẤT LƯỢNG CAO

- Học phí: 40.000.000 VNĐ/HK (tối đa 16 TC)
 - Phần học phí học vượt (hơn 16 TC/HK) được tính học phí theo đơn giá: 2.700.000 VNĐ/TC.
 - Nhà trường xem xét giảm:
 - 20% học phí của học kỳ cho các học viên học ít hơn hoặc bằng 12 TC/HK;
 - 30% học phí của học kỳ cho các học viên học ít hơn hoặc bằng 10 TC/HK;
 - 60% học phí của học kỳ cho các học viên học ít hơn hoặc bằng 6 TC/HK.
 - 80% học phí của học kỳ cho các học viên học ít hơn hoặc bằng 3 TC/HK.
- Cách tính học phí học lại và các môn đặc thù

STT	Nội dung	Mức thu học phí 1 tín chỉ (VNĐ)
1	Học phí môn học (học lại)	2.700.000
2	Học phí gia hạn luận văn, bảo vệ lần 2 luận văn (1/2 số tín chỉ môn Luận văn)	2.700.000

II. ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1. CHÍNH QUY ĐẠI TRÀ

- Từ K2018 về trước: 350.000 VNĐ/Tín chỉ.
- Từ K2018 về trước: Chương trình kỹ chất lượng cao Việt Pháp – PFIEV tính theo đơn vị học trình: 203.000 VNĐ/ĐVHT.
- Cách tính học phí các môn đặc thù:

STT	Tên môn học	Số TC	Số TC tính học phí	Số đơn vị học trình (ĐVHT)	Số ĐVHT/TC tính học phí
1	Đề cương luận văn	0	2	--	--
2	Các môn Thể dục 1,2,3 (Đã chuyển thành 09 môn thể dục/thể thao như bóng đá, bóng chuyền...)	0	1	--	--
3	Các môn GDTC từ khóa 2020	Theo quy định của Trung tâm Giáo dục thể chất - Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh.			
Các môn đặc thù của chương trình PFIEV					
4	Môn tiếng Pháp 6 – 003706 và tiếng Pháp 8 – 003708	--	--	0	3
5	Các môn học với Mã MH đại trà (Thể dục,	Tính bằng số tín chỉ của Môn học đại trà			

	Pháp luật VN ĐC, NL CN Mac-Lenin,...)				
6	Thực tập tốt nghiệp	--	--	0	4
7	Luận văn tốt nghiệp	--	--	10 20 (Ngành XD)	15

- Từ K2019: 5.850.000 VNĐ/HK (tối đa 17TC)
 - o Phần học phí học vượt (hơn 17TC/HK) và học phí học lại của môn GDTC (được quy đổi tương đương là 1 TC) của K2019 được tính học phí theo tín chỉ như đơn giá của K2019 trở về trước.
 - o Nhà trường xem xét giảm 50% học phí của học kỳ cho các sinh viên học ít hơn hoặc bằng 8TC/HK.
- Học phí các học kỳ dự thính được tính đơn giá 525.000 VNĐ/TC.
- Dự kiến học phí toàn khoá

	2020 – 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	2023-2024
Khoá 2018 trở về trước	350.000 VNĐ/TC	385.000 VNĐ/TC		
Khoá 2019, 2020	11.700.000 VNĐ/Năm	12.870.000 VNĐ/Năm	14.150.000 VNĐ/Năm	15.565.000 VNĐ/Năm

2. CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO, TIÊN TIẾN, LIÊN KẾT QUỐC TẾ

- Từ K2018 về trước (ngoại trừ các sinh viên học bằng CTĐT của K2019 trở về sau): 1.850.000 VNĐ/TC.
 - o Cách tính học phí các môn đặc thù:

Nhóm	Cách tính học phí
Pháp luật Việt Nam đại cương; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	$(0.2 * \text{số tín chỉ} * 1.850.000) / \text{lần đăng ký}$
Nhập môn kỹ thuật (CT Tiên tiến); Đề cương Luận văn tốt nghiệp; Chuyên đề Luận văn tốt nghiệp	3.700.000 VNĐ/ lần đăng ký.
Giáo dục thể chất	925.000VNĐ/ lần đăng ký
Kỹ năng mềm	5.550.000 VNĐ/lần đăng ký
Kỹ năng xã hội	3.700.000 VNĐ/lần đăng ký
Giáo dục Quốc phòng An Ninh	Theo đơn giá của Trung tâm GDQP

- Từ K2019 trở về sau (bao gồm sinh viên các khoá trước học bằng CTĐT của K2019 trở về sau): 30.000.000 VNĐ/HK (tối đa 17TC)
 - o Học phí theo học kỳ đã bao gồm học phí lần đầu của các môn học dựa theo quy chế của nhà trường bao gồm: GDQP-AN, giáo dục thể chất, kỹ năng mềm, kỹ năng xã hội, 01 lần kiểm tra kỹ năng CNTT cơ bản và 01 lần kiểm tra kỹ năng CNTT nâng cao.
 - o Phần học phí học vượt (hơn 17TC/HK) được tính học phí theo đơn giá của K2018 trở về trước: 1.850.000 VNĐ/TC.
 - o Nhà trường xem xét giảm:
 - 25% học phí của học kỳ cho các sinh viên học ít hơn hoặc bằng 12TC/HK;
 - 50% học phí của học kỳ cho các sinh viên học ít hơn hoặc bằng 8TC/HK;
 - 75% học phí của học kỳ cho các sinh viên học ít hơn hoặc bằng 4TC/HK.
 - o Cách tính học phí học lại các môn đặc thù:

Nhóm		Cách tính học phí
Nhập môn kỹ thuật (CT Tiên tiến); Đề cương Luận văn tốt nghiệp; Chuyên đề Luận văn tốt nghiệp		3.700.000 VNĐ/ lần đăng ký
Giáo dục thể chất	Đối với SV khóa 2019	1.850.000 VNĐ/lần đăng ký (quy đổi tương đương 1 TC)
	Đối với SV khóa 2020 trở về sau	Theo đơn giá của Trung tâm Thể dục Thể thao ĐHQG-HCM
Kỹ năng mềm		5.550.000 VNĐ/lần đăng ký
Kỹ năng xã hội		3.700.000 VNĐ/lần đăng ký
Giáo dục Quốc phòng An Ninh		Theo đơn giá của Trung tâm GDQP-AN

- Học phí các học kỳ dự thính được tính đơn giá 2.220.000 VNĐ/TC.
- Học phí sinh viên nước ngoài tính tương tự như sinh viên Việt Nam.


III. BẢNG 2 BAN NGÀY, LIÊN THÔNG

- Tính như chương trình chính quy đại trà.

IV. BẢNG 2 BUỔI TỐI, VỪA LÀM VỪA HỌC, ĐÀO TẠO TỪ XA

- Tính 1.5 lần chính quy đại trà.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (P.KHTC) 


 HỌ CHỖ
 TRƯỞNG
 ĐẠI HỌC
 BÁCH KHOA
 PGS.TS. Mai Thanh Phong